

Số: 133/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Diệu Thúy, sinh ngày: 31-8-1974; căn cước công dân số: 035174003822; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà 14/176 đường Phan Đình Phùng, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tuấn, sinh ngày 20-7-1969; căn cước công dân số: 035069003263; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà 14/176 đường Phan Đình Phùng, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Diệu Thúy và ông Nguyễn Văn Tuấn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng ông bà có 02 con chung là cháu Nguyễn Thu Nga, (giới tính: nữ), sinh ngày 08-01-1995 và Nguyễn Trung Đức, (giới tính: nam),

sinh ngày 18-9-2001. Ông bà xác nhận hai con đã trưởng thành tự lập và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Trần Diệu Thúy và ông Nguyễn Văn Tuấn không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Trần Diệu Thúy tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn). Đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0001204 ngày 17-3-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại bà Trần Diệu Thúy 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bà Trần Diệu Thúy và ông Nguyễn Văn Tuấn có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND khu vực 7 - Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định (ĐKKH số 97 ngày 24-11-1993);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Nhung